

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 30 - 7 - 2025.

V/v: Tranh chấp ly hôn, con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Ích .

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Vui;
2. Ông Vũ Mạnh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11 tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 tỉnh Ninh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2025/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025. Về tranh chấp xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2025/QĐST - HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2025 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.
Nay là Tổ dân phố 10, xã Rạng Đông, tỉnh Ninh Bình.

+ Bị đơn: Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.
Nay là Tổ dân phố 10, xã Rạng Đông, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa có mặt chị H, vắng mặt anh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện cũng như lời khai của chị Trịnh Thị H trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Chị kết hôn với anh Phạm Văn Đ vào tháng 4/2000 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định (nay là xã R tỉnh Ninh Bình). Sau khi kết hôn vợ chồng

vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống không hòa hợp trong hôn nhân dẫn đến cãi chửi nhau do không thể hàn gắn, vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2022. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh Đ không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn Đ.

Về con chung: Chị Trịnh Thị H thống nhất xác định giữa chị và anh Đ có năm con chung là cháu Phạm Thị H1, sinh ngày 09/6/2006; cháu Phạm Thành Đ1, sinh ngày 28/4/2012; cháu Phạm Quang Đ2, sinh ngày 26/10/2013(đã chết ngày 19/3/2025); cháu Phạm Anh T, sinh ngày 15/02/2020 và cháu Phạm Nam D, sinh ngày 12/3/2021. Hiện cháu H1 đã trưởng thành tự lập được vợ chồng ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng cháu H1, còn cháu Đ1, cháu T và cháu D chưa trưởng thành, kể từ khi vợ chồng ly thân các cháu đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn chị xin nhận trực tiếp nuôi cả ba con chung là cháu Đ1, cháu T và cháu D và không yêu cầu anh Đ phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí chị đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay anh Phạm Văn Đ không có mặt. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã triệu tập anh Phạm Văn Đ đến Tòa án để làm việc nhưng anh Đ không hợp tác. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã tiến hành niêm yết công khai, và tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên toà hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q:

Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Trịnh Thị H và anh Phạm Văn Đ;

Về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Thành Đ1, sinh ngày 28/4/2012; cháu Phạm Anh T, sinh ngày 15/02/2020 và cháu Phạm Nam D, sinh ngày 12/3/2021 cho chị Trịnh Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Đ không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H;

Về án phí dân sự sơ thẩm: Tuyên chị H phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Anh Phạm Văn Đ và chị Trịnh Thị H đều đăng ký hộ khẩu và hiện đang cư trú tại thị trấn R, huyện N tỉnh Nam Định (nay là xã R, tỉnh Ninh Bình). Nay Hường có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giải quyết vụ án chị xin ly hôn anh Đ và được Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 tỉnh Ninh Bình) thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự và và Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1.2] Tại phiên tòa hôm nay anh Phạm Văn Đ vắng mặt, anh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xét xử vắng mặt anh Đ là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Trịnh Thị H và anh Phạm Văn Đ vào tháng 4/2000 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được UBND thị trấn R, tỉnh Nam Định (nay là xã R tỉnh Ninh Bình) cấp đăng ký kết hôn là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng vợ chồng chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2018. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm, vợ chồng mâu thuẫn về kinh tế dẫn đến cãi chửi nhau, gia đình hai bên đã khuyên giải nhưng không thành, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4/2022, trong thời gian ly thân không ai quan tâm đến ái. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng tỉnh Nam Định thông báo và triệu tập anh Đ lên để giải quyết nhưng anh Đ và gia đình không hợp tác. Tòa án đã tổng đạt, niêm yết công khai đầy đủ văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng anh Đ không hợp tác và không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên Tòa có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử xử lý hôn giữa chị H và anh Đ.

Xét việc xin ly hôn của chị H Thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Đ đã trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H xin ly hôn anh Đ nên chấp nhận là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Trịnh Thị H và anh Phạm Văn Đ có năm con chung là cháu Phạm Thị H1, sinh ngày 09/6/2006; cháu Phạm Thành Đ1, sinh ngày 28/4/2012; cháu Phạm Quang Đ2, sinh ngày 26/10/2013 (đã chết ngày 19/3/2025); cháu Phạm Anh T, sinh ngày 15/02/2020 và cháu Phạm Nam D, sinh ngày 12/3/2021, kể từ khi vợ chồng ly thân các con chung đều do một mình chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện cháu H1 đã trưởng thành tự lập được nên chị H không yêu cầu giải quyết, cháu Đ2 đã chết. Ba cháu Phạm Thành Đ1, sinh ngày 28/4/2012; cháu Phạm Anh T, sinh ngày 15/02/2020 và cháu Phạm Nam D, sinh ngày 12/3/2021 chưa trưởng thành. Ly hôn chị H xin nhận trực tiếp nuôi cả ba con chung là cháu Đ1, cháu T và cháu D, không yêu cầu anh Đ phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Xét nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi cả ba con chung của chị H thấy kể từ vợ chồng ly thân đến khi xét xử vụ án con chung đều do một mình chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Đ không quan tâm đến việc nuôi con và bản thân anh Đ không có quan điểm về việc nuôi con nhưng chị vẫn đảm bảo cuộc sống của các con chung. Cháu Đ1 có nguyện vọng bố mẹ ly hôn xin được ở với mẹ và các em vì vậy giao cháu Đ1, cháu T và cháu D cho chị H tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

Xét nguyện vọng của chị H không yêu cầu anh Đ phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Thấy nguyện vọng của chị H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung vợ chồng: Chị Trịnh Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Trịnh Thị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1 - Xử lý hôn giữa chị Trịnh Thị H và anh Phạm Văn Đ.

2 - Về con chung: Xử giao con chung là cháu Phạm Thành Đ1, sinh ngày 28/4/2012; cháu Phạm Anh T, sinh ngày 15/02/2020 và cháu Phạm Nam D, sinh ngày 12/3/2021 cho chị Trịnh Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Phạm

Văn Đ không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Không ai được ngăn cản quyền chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung.

3 - Án phí dân sự sơ thẩm chị Trịnh Thị H phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số: 0001606 ngày 24/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 tỉnh Ninh Bình), chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị H, vắng mặt anh Đ. Báo cho người có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án Tỉnh.
- VKS khu vực 11 Ninh Bình.
- THA dân sự.
- UBND xã Rạng Đông.
- Các đương sự.
- Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Ích